

Số: 178/2026/QĐ-TA

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 29 tháng 6 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 11, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

- Thẩm phán:* Ông Đoàn Thế Dũng.
- Thư ký phiên họp:* Bà Vũ Thị Lan Hương – Thư ký Tòa án nhân dân Khu vực 11, Thành phố Hồ Chí Minh

Ngày 29 tháng 6 năm 2026, tại điểm cầu Tòa án nhân dân Khu vực 11, Thành phố Hồ Chí Minh và Điểm cầu Cơ sở cai nghiện ma túy số 6, Thành phố Hồ Chí Minh; Địa chỉ tại ấp P, xã H, Thành phố Hồ Chí Minh, Tòa án nhân dân Khu vực 11, Thành phố Hồ Chí Minh tiến hành mở phiên họp trực tuyến xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Thông báo thụ lý hồ sơ đề nghị xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính số 163/2026/TL-XLHC ngày 26/6/2026 và theo Quyết định mở phiên họp số 163/QĐ-TA ngày 26 tháng 6 năm 2026, đối với:

Họ và tên: Chằng Chanh P (tên gọi khác: P1), sinh ngày 08/3/1994 tại TP .; CCCD số 075094006587 cấp ngày 25/02/2025 tại Cục C về TTXH; Giới tính: Nam; Dân tộc: Hoa; Tôn giáo: Phật; Trình độ văn hóa: 7/12; Nghề nghiệp: Không có công việc ổn định; Nơi thường trú: Tổ A, Đường B, ấp S, xã C, TP . và nơi ở hiện nay: Nhà trọ Nguyễn Thị Thu H, số C, Tổ G, khu phố H, phường T, Thành phố Hồ Chí Minh; Tiền án: Ngày 21/11/2023, Tòa án nhân dân huyện Cẩm Mỹ, tỉnh Đồng Nai tuyên phạt 02 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; Tiền sự: Không. Con ông Chằng A P2, sinh năm 1970 và con bà Bùi Thị H1, sinh năm 1972. Vợ: Lưu Mỹ V, sinh năm 1998 (đã chết). Con: Chằng Gia B, sinh năm 2017.

(Có mặt tại phiên họp)

3. Có sự tham gia của:

Đại diện cơ quan đề nghị: Ông Hồ Đức H2 - Cán bộ Công an phường R, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 11, Thành phố Hồ Chí Minh: Bà Nguyễn Thị Việt Chinh - Kiểm sát viên.

NHẬN THẤY:

1. Chằng Chanh P sử dụng ma túy lần đầu tiên từ tháng 10/2022. Vào ngày 25/4/2026, Công an phường R, Thành phố Hồ Chí Minh phát hiện P sử dụng chất ma túy, tiến hành lập biên bản xét nghiệm, được kết quả dương tính với chất ma túy, vì vậy, Công an phường R tiến hành lập biên bản vi phạm hành chính về hành vi sử dụng

trái phép chất ma túy, đồng thời, có văn bản đề nghị Trạm y tế phường R, TP . xác định tình trạng nghiện của P. Trạm y tế phường R trả lời, kết luận P là người nghiện ma túy loại C nên Trưởng Công an phường R lập hồ sơ đề nghị đưa P vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo quy định.

2. Tại phiên họp:

2.1. Người bị đề nghị P xác nhận, bản thân sử dụng ma túy lần đầu tiên từ tháng 10/2022; Về tiền án: năm 2023, Tòa án nhân dân huyện Cẩm Mỹ, tỉnh Đồng Nai tuyên phạt 02 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; Tiền sự: Ngày 18/11/2025, bị Công an xã C, tỉnh Đồng Nai lập hồ sơ đưa vào diện đối tượng “Người sử dụng trái phép chất ma túy”. Ngày 25/4/2026, Công an phường R, phát hiện P sử dụng chất ma túy, tiến hành lập biên bản xét nghiệm, được kết quả dương tính với chất ma túy nên tiến hành lập biên bản vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy và lập hồ sơ đưa P đi cai nghiện bắt buộc; Bản thân thành thật hối lỗi, tự nguyện khai báo và đề nghị xem xét giảm thời gian áp dụng biện pháp cai nghiện bắt buộc.

2.2. Ý kiến đại diện Trưởng Công an phường R: Ngày 25/4/2026, Công an phường R tiến hành lập biên bản xét nghiệm chất ma túy, sau khi có kết quả của Trạm y tế về việc P nghiện ma túy nên Công an tiến hành lập biên bản vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy và lập hồ sơ đề nghị Tòa án áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa P vào cơ sở cai nghiện ma túy bắt buộc theo quy định của pháp luật, với thời gian 18 (Mười tám) tháng đến 20 (Hai mươi) tháng.

2.3. Ý kiến đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 11, Thành phố Hồ Chí

* Về tố tụng:

- Trình tự thủ tục lập hồ sơ đề nghị: Cơ quan có thẩm quyền đã tiến hành lập hồ sơ đề nghị theo trình tự, thủ tục quy định tại Điều 103 của Luật xử lý vi phạm Hành chính và Điều 40, 41, 42, 43 Nghị định 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật phòng, chống ma túy, Luật xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy.

Thẩm phán, Thư ký đã thực hiện đúng quy định Pháp lệnh số 03/2022/UBTVQH15 ngày 13-12-2022 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân.

* Về nội dung, P là người nghiện ma túy, căn cứ vào Điều 31, 32 của Luật phòng chống ma túy; Điều 96 Luật xử lý vi phạm hành chính; Khoản 3 Điều 3 của Nghị định 166/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021, đại diện Viện Kiểm sát đề nghị Tòa án đưa P vào cơ sở cai nghiện ma túy bắt buộc, với thời hạn từ 17 (Mười bảy) tháng đến 20 (Hai mươi) tháng.

XÉT THẤY:

[1]. Về tính hợp pháp của hồ sơ đề nghị:

[1.1]. Về thời hiệu giải quyết: P sử dụng ma túy bị công an phát hiện lập biên bản vi phạm hành chính về sử dụng trái phép chất ma túy ngày 25/4/2026 đến ngày 29 tháng 6 năm 2026, Tòa án mở phiên họp xem xét hồ sơ của P về việc áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc là còn trong thời hiệu theo điểm d Khoản 2 Điều 6 của Luật Xử lý vi phạm hành chính.

[1.2]. Về thẩm quyền giải quyết: Hồ sơ áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thuộc thẩm quyền của Tòa án nhân dân Khu vực 11, Thành phố Hồ Chí Minh theo Điều 105 của Luật Xử lý vi phạm hành chính; Điều 3

của Pháp lệnh số 03/2022/UBTVQH15 ngày 13/12/2022 về trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân; Điều 5 của Pháp lệnh số 08/2025/UBTVQH15 ngày 27/6/2025 về sửa đổi, bổ sung một số điều của Pháp lệnh trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại tòa án nhân dân

[1.3]. Về trình tự, thủ tục lập hồ sơ: Cơ quan lập hồ sơ đề nghị theo đúng trình tự, thủ tục quy định tại Điều 103 của Luật xử lý vi phạm hành chính và Điều 40, 41, 42, 43 Nghị định 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật phòng, chống ma túy, Luật xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy.

[2]. Về tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi vi phạm:

Tại phiên họp, P xác nhận thân sử dụng ma túy từ tháng 10/2022; Về tiền án: năm 2023, Tòa án nhân dân huyện Cẩm Mỹ, tỉnh Đồng Nai tuyên phạt 02 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; Tiền sự: Ngày 18/11/2025, bị Công an xã C, tỉnh Đồng Nai lập hồ sơ đưa vào diện đối tượng “Người sử dụng trái phép chất ma túy”. Ngày 25/4/2026, Công an phường R, phát hiện P sử dụng chất ma túy, tiến hành lập biên bản xét nghiệm, được kết quả dương tính với chất ma túy nên tiến hành lập biên bản vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy và lập hồ sơ đưa P đi cai nghiện bắt buộc; Bản thân P thành thật hồi lỗi, tự nguyện khai báo và đề nghị xem xét giảm thời gian áp dụng biện pháp cai nghiện bắt buộc là phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án là có cơ sở theo Khoản 1 Điều 96 của Luật Xử lý vi phạm hành chính; Khoản 49 Điều 1 của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật xử lý vi phạm hành chính và Điều 31, 32 của Luật phòng, chống ma túy và Điều 40 đến Điều 43 của Nghị định 116/2021/NĐ-CP.

[3]. Mức độ nhận thức của người bị đề nghị áp dụng:

Các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ và lời khai tại phiên họp thể hiện, P nhận thức được hành vi sử dụng chất ma túy là trái pháp luật, xâm phạm trực tiếp đến các quy định của Nhà nước về quản lý các chất gây nghiện. Mặt khác, việc sử dụng ma túy ảnh hưởng nghiêm trọng đến sức khỏe của bản thân, là một trong những nguyên nhân dẫn đến mất an ninh trật tự an ninh xã hội nhưng để thỏa mãn nhu cầu cá nhân P vẫn cố ý thực hiện hành vi vi phạm nên cần phải quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với P một thời gian tương xứng với hành vi và mức độ vi phạm để cai nghiện, học tập và lao động.

Trong quá trình lập hồ sơ và tại phiên họp, P đã tự nguyện khai báo, thành thật hồi lỗi nên căn cứ vào Khoản 2 Điều 9 của Luật Xử lý vi phạm hành chính xem xét giảm nhẹ một phần mức thời gian áp dụng đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

[4]. Lý do, căn cứ áp dụng:

[4.1]. Lý do áp dụng: Cơ quan đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với P là cần thiết để quản lý chặt con, giải độc, phục hồi sức khỏe và tư vấn tâm lý. Đồng thời, làm giảm tác hại liên quan đến hành vi sử dụng trái phép chất ma túy gây ra cho bản thân, gia đình và cộng đồng.

[4.2]. Căn cứ áp dụng:

- Áp dụng các Điều 3, 6, 9, 95, 96, 103, 104, 105, 107 và điểm b khoản 1 Điều 110 của Luật Xử lý vi phạm hành chính; Khoản 49 Điều 1 của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2020;

Áp dụng các Điều 3, 28, 33, 40, 41, 42, 43, 77 Nghị định số 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật phòng, chống ma túy, Luật xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy;

- Áp dụng các Điều 2, 3, 19, 20, 22, 23, 24, 30, 31 và Điều 32 của Pháp lệnh số 03/2022/UBTVQH15 ngày 13/12/2022 trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân;

- Áp dụng Thông tư số 03/2025/TTLT-BCA-VKSNDTC ngày 01/3/2025 của Bộ C1 - Viện kiểm sát nhân dân tối cao - Tòa án nhân dân tối cao;

- Áp dụng Luật số 88/2025/QH15 ngày 25/6/2025 về sửa đổi bổ sung một số Điều của Luật xử lý vi phạm hành chính;

- Áp dụng Pháp lệnh số 08/2025/UBTVQH15 ngày 27/6/2025 về việc sửa đổi, bổ sung một số điều ... của Pháp lệnh trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại tòa án nhân dân....;

- Áp dụng Nghị định số 184/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 về quy định phân định thẩm quyền khi tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp và sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định của chính phủ trong lĩnh vực an ninh, trật tự

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Chảnh Chanh P tại Cơ sở cai nghiện ma túy số F, Thành phố Hồ Chí Minh; Địa chỉ: Ấp Phú Thiện, xã Hòa Hiệp, Thành phố Hồ Chí Minh

2. Thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc là: 20 (Hai mươi) tháng, kể từ ngày người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính bị tạm giữ để đưa đi cơ sở cai nghiện bắt buộc (Ngày 26/4/2026).

3. Quyền khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị: Người bị đề nghị có quyền khiếu nại, Cơ quan đề nghị có quyền kiến nghị, Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị Quyết định của Tòa án trong thời hạn 05 (năm) ngày làm việc kể từ ngày Tòa án công bố quyết định.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Công an phường R, Thành phố Hồ Chí Minh có trách nhiệm thi hành

Nơi nhận:

- Người bị áp dụng;
- UBND phường Rạch Dừa;
- Công an phường Rạch Dừa.
- VKSND Khu vực 11, TP. Hồ Chí Minh;
- TAND Thành phố Hồ Chí Minh;
- Cơ sở cai nghiện ma túy số 6, TP. Hồ Chí Minh;
- Lưu: Hồ sơ, văn thư. **Đoàn Thế Dũng**

THẨM PHÁN